

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU GIANG LÝ PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU GIANG LÝ PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GIANG LY PHAT IMPORT EXPORT TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110193869

3. Ngày thành lập: 28/11/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Phú Hòa, Xã Bình Phú, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0979791191

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết : Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này; Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: Thang máy, thang cuốn, cửa cuốn, cửa tự động, dây dẫn chống sét, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh, hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết : Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, chống ẩm các toà nhà; Xây dựng bể bơi ngoài trời, Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, Uốn thép, Xây gạch và đặt đá, lợp mái các công trình nhà để ở, Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng treo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao; Các công việc dưới bề mặt; Xây dựng bể bơi ngoài trời; Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà; thuê cần trục có người điều khiển.	4390

5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết : Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác loại mới và loại đã qua sử dụng.	4511
6.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) Chi tiết : Bán lẻ ô tô con, loại 9 chỗ ngồi trở xuống không kể người lái, loại mới và loại đã qua sử dụng	4512
7.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết : Đại lý bán hàng hưởng hoa hồng	4610
8.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631
9.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết : Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; thủy sản; rau, quả; cà phê; chè; đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột;	4632
10.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết : Bán buôn thảm, đệm, nút xốp, đệm lò xo, chăn ga, gối đệm màn, rèm, ga trải giường	4641
11.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết : Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn mặt bàn bằng đá nhân tạo; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; Mua bán trang thiết bị y tế	4649
12.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
13.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn máy móc, thiết bị sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại; Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; Bán buôn máy móc, thiết bị chế biến gỗ	4659
15.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết : Bán buôn than đá, than non, than bùn, than củi, than cốc, gỗ nhiên liệu, naphtha	4661
16.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết : Bán buôn quặng kim loại : quặng sắt; quặng đồng, chì, nhôm, kẽm và quặng kim loại màu khác; Bán buôn sắt, thép	4662(Chính)

17.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết : Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn xi măng; gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; gương kính và các sản phẩm từ gương kính; sơn, vecni; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán buôn đồ ngũ kim : khóa cửa, Ổ khoá, chốt cài, đinh vít, tay nắm cửa sổ và cửa ra vào; tay co, bản lề, thanh trượt, phụ kiện bàn, tủ, ghế sofa, dụng cụ cầm tay: Búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác;	4663
18.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh; Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
19.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ương giống cây lâm nghiệp	0210
20.	Khai thác gỗ (chỉ kinh doanh khi Nhà nước cho phép)	0220
21.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ (chỉ kinh doanh khi Nhà nước cho phép)	0231
22.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
23.	Khai thác và thu gom than non	0520
24.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết : Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
25.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết : Kinh doanh bất động sản	6810
26.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết : - Tư vấn bất động sản ; - Môi giới bất động sản	6820
27.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết : Tư vấn và giúp đỡ kinh doanh hoặc dịch vụ lập kế hoạch, tổ chức, hoạt động hiệu quả,	7020
28.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết:Hoạt động trang trí nội thất	7410
29.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết : Dịch thuật	7490
30.	Cho thuê xe có động cơ	7710
31.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (chỉ hoạt động kinh doanh khi Nhà nước cho phép)	0810
32.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
33.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080

34.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
35.	Sản xuất sợi	1311
36.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
37.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
38.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
39.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
40.	Sản xuất thảm, chăn, đệm Chi tiết : Sản xuất đệm mút, đệm lò xo, chăn ga, gối đệm	1393
41.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1394
42.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu Chi tiết : Sản xuất các sản phẩm tấm dệt khổ hẹp, bao gồm các tấm dệt sợi ngang không có sợi dọc được ghép với nhau thông qua chất kết dính	1399
43.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác Chi tiết: Sản xuất gỗ lạng, ván mỏng và các loại ván, tấm mỏng bằng gỗ tương tự; Sản xuất gỗ mảnh hoặc gỗ thớ; Sản xuất gỗ dán mỏng, gỗ trang trí ván mỏng.	1621
44.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
45.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
46.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
47.	Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa	1702
48.	In ấn	1811
49.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
50.	Sản xuất than cốc	1910
51.	Sản xuất hoá chất cơ bản Chi tiết : Sản xuất các hợp chất hữu cơ khác, bao gồm sản phẩm chưng cất từ gỗ (ví dụ than củi).	2011
52.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
53.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
54.	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp Chi tiết : Sản xuất thuốc bảo vệ thực vật	2021
55.	Sản xuất thuỷ tinh và sản phẩm từ thuỷ tinh Chi tiết : Sản xuất gương kính cao cấp	2310
56.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao Chi tiết : Sản xuất đá nhân tạo	2395
57.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
58.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
59.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
60.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592

61.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
62.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết : Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch	4932
63.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
64.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết : Hoạt động lưu giữ, kho bãi đối với các loại hàng hóa thông thường	5210
65.	Bốc xếp hàng hóa	5224
66.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống	5610
67.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
68.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng Chi tiết : Sản xuất trang thiết bị y tế	3250
69.	Xây dựng nhà để ở	4101
70.	Xây dựng nhà không để ở	4102
71.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
72.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
73.	Xây dựng công trình điện	4221
74.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
75.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
76.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
77.	Xây dựng công trình thủy	4291
78.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
79.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
80.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết : Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời.	4299
81.	Phá dỡ	4311
82.	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm dò mìn, nổ mìn)	4312
83.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
84.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
85.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết : Bán lẻ tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán lẻ xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; sắt thép; Bán lẻ kính xây dựng; Bán lẻ sơn, vécni; Bán lẻ gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán lẻ đồ ngũ kim	4752

86.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết : Bán lẻ thảm, đệm, mút xốp, đệm lò xo, chăn ga, gối đệm màn, rèm, ga trải giường	4753
87.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán lẻ mặt bàn bằng đá nhân tạo	4759
88.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: PHAN THỊ LÝ

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 18/11/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001183031374

Ngày cấp: 26/11/2018

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Giếng, Xã Hữu Bằng, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Giếng, Xã Hữu Bằng, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHAN THỊ LÝ

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 18/11/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001183031374

Ngày cấp: 26/11/2018

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Giếng, Xã Hữu Bằng, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Giếng, Xã Hữu Bằng, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội